|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ**~~. .~~ |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ~~.~~ |
| Số: /NQ-CP |  | *Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2019* |

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**

**Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện**

**và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019**

~~. .~~

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,*

**QUYẾT NGHỊ:**

Trong những tháng đầu năm 2019, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 6,76%, cao hơn cùng kỳ giai đoạn 2011 - 2017. Tình trạng giải ngân 9 tháng đầu năm 2019 rất thấp, chỉ đạt 45,17% kế hoạch được Quốc hội thông qua, trong đó giải ngân vốn nước ngoài chỉ đạt 18,8%, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2018 (cùng kỳ đạt 50,93%, vốn nước ngoài đạt 27,28%). Có 31 bộ, cơ quan trung ương và 19 địa phương có tỷ lệ giải ngân 9 tháng đạt dưới 50%; trong đó 17 bộ, cơ quan trung ương và 01 địa phương dưới 30% kế hoạch được Quốc hội giao. Tỷ lệ giải ngân thấp làm giảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, ảnh hưởng đến các ngành, lĩnh vực, tăng trưởng kinh tế, việc triển khai các chính sách tài khóa, tiền tệ, tác động đến môi trường đầu tư, kinh doanh và các hiệp định đã ký kết.

Bên cạnh một số nguyên nhân khách quan thì nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư công hiện nay là do yếu tố chủ quan, nhất là những tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện, như: giao vốn chậm (cả trung ương và địa phương); dự kiến nhu cầu vốn chưa sát với khả năng thực tế giải ngân; công tác thiết kế thi công, đấu thầu lựa chọn nhà thầu chậm; việc giải phóng mặt bằng chưa được giải quyết dứt điểm; thanh, quyết toán còn chậm; công tác phối hợp và chỉ đạo điều hành ở một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương chưa chủ động, thiếu quyết liệt; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được đề cao.

Nhằm phấn đấu giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 thuộc tất cả các nguồn vốn, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của công chức và đạo đức công vụ; tăng cường công tác phối hợp theo dõi, kiểm tra, thanh tra và thực hiện kế hoạch, Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các đơn vị dự toán cấp I, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, chỉ đạo quyết liệt, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, kịp thời có các giải pháp cụ thể để khắc phục khó khăn, vướng mắc phát sinh, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp sau:

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về quản lý đầu tư, tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công.

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương liên quan khẩn trương rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đàu tư công, xây dựng cơ bản, trình Chính phủ ban hành các Nghị định thay thế các Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của luật đầu tư công và số 161/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và số 132/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

b) Bộ Tài chính:

- Rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2019 về các vướng mắc (nếu có) trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước và công tác đàm phán hiệp định từ khi Luật Quản lý nợ công năm 2017 có hiệu lực; nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

- Phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương xây dựng chế tài xử phạt đối với các đơn vị chậm nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục rà soát thủ tục giải ngân nhằm tạo thuận lợi cho chủ đầu tư thanh, quyết toán vốn đầu tư công năm 2019; tăng cường công tác quản lý, theo dõi, giám sát, cập nhật thông tin giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2019 đối với các chương trình, dự án của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo thông tin, số liệu giải ngân đầy đủ, kịp thời, chính xác.

c) Bộ Xây dựng: Tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật liên quan đến xây dựng, các thủ tục về thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán công trình, thẩm tra, cấp giấy phép... rút ngắn thời gian các thủ tục này.

2. Khẩn trương hoàn thành việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2019.

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2019, phương án xử lý để giao hết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2019 còn lại trước ngày 05 tháng 10 năm 2019.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 10 năm 2019 việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn năm 2019 từ các dự án giải ngân chậm sang dự án có khả năng giải ngân cao hơn, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; từ các bộ, cơ quan trung ương và địa phương giải ngân thấp sang bộ, cơ quan trung ương và địa phương giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung vốn.

- Phối hợp kịp thời với Bộ Tài chính có ý kiến về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2019 giữa các dự án trong nội bộ ngành, lĩnh vực, chương trình theo đề xuất của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

b) Bộ Tài chính:

- Phối hợp kịp thời với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc rà soát, tổng hợp giao, điều chuyển kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2019; bảo đảm đúng thời gian theo Quy chế làm việc của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương liên quan làm việc với nhà tài trợ đẩy nhanh tiến độ ký Hiệp định các dự án tại Phụ lục 1c kèm theo Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

c) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Tập trung hoàn thành việc thông báo và giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2019 đã được cấp thẩm quyền quyết định cho các chủ đầu tư theo đúng quy định tại các Quyết định giao kế hoạch đầu tư năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, gửi báo cáo triển khai cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có biện pháp xử lý đối với những trường hợp chậm trễ thông báo và giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019.

- Được phép bố trí kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2019 cho các dự án chuẩn bị đầu tư có quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư và dự toán chuẩn bị đầu tư của cấp có thẩm quyền quyết định sau ngày 31 tháng 10 năm 2018.

- Được phép điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2019 của những dự án giải ngân chậm, không có khả năng thực hiện sang dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư báo gồm những dự án có Quyết định đầu tư sau ngày 31 tháng 10 năm 2018 có khả năng giải ngân, đảm bảo giải ngân hết số vốn năm 2019.

- Được phép điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài năm 2019 đối với chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trong nội bộ, đảm bảo không vượt tổng mức kế hoạch vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương cấp phát năm 2019 đã giao cho bộ, cơ quan trung ương và địa phương, trừ trường hợp điều chỉnh kế hoạch vốn nước ngoài năm 2019 của dự án có cơ chế giải ngân theo phương thức dự án (ghi thu – ghi chi) sang dự án có cơ chế giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước. Trước ngày ngày 31 tháng 3 năm 2019, tổng hợp kết quả điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài năm 2019 quy định tại điểm này, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Không áp dụng quy định tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án đã được nêu tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ đối với các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

3. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2019:

a) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Lập danh mục dự án trọng điểm, phân công lãnh đạo theo dõi đôn dốc quyết liệt.

- Rà soát tình hình thực hiện từng dự án, từ đó phân nhóm các dự án gặp vướng mắc về thủ tục đầu tư xây dựng, nhóm các dự án vướng mắc về thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng, nhóm các dự án gặp vướng mắc về kế hoạch vốn và thủ tục giải ngân để kịp thời giải quyết và tháo gỡ.

- Chỉ đạo chủ đầu tư:

+ Khẩn trương triển khai thực hiện dự án sau khi nhận được thông báo chi tiết kế hoạch vốn năm 2019;

+ Chủ động có giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu..., đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án. Lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực (kỹ thuật và tài chính), kinh nghiệm để triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình, hàng hóa, dịch vụ. Tăng cường đấu thầu qua mạng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

+ Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, không dồn vốn vào cuối năm mới thanh toán. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phải khẩn trương phê duyệt quyết toán, giải ngân hết số vốn cho các nhà thầu theo nội dung hợp đồng.

+ Trong tháng 10 năm 2019, hoàn thành việc thanh toán các thủ tục thu hồi vốn ứng trước, các dự án phải thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản trong năm 2019.

- Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn năm 2019 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu, có tiến độ giải ngân tốt, cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Đối với vốn trái phiếu Chính phủ và vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn viện trợ không hoàn lại, trường hợp có nhu cầu vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư, có nhu cầu giải ngân vượt kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài được giao hoặc phát sinh khoản vay mới chưa được dự toán, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Bộ Tài chính hằng tháng theo dõi tình hình, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

c) Bộ Tài chính: Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước thanh toán cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời hạn 04 ngày làm việc; phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi.

d) Thành lập, công bố đường dây nóng tại Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tiếp nhận phản ánh, xử lý những vướng mắc của chủ đầu tư đối với thủ tục, quy trình thanh toán qua Kho bạc Nhà nước.

4. Đổi mới công tác lập, theo dõi, đánh giá và thực hiện kế hoạch đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý đầu tư công trung hạn và hằng năm:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước để cập nhật, lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công của bộ, cơ quan trung ương và địa phương đảm bảo

b) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật thông tin của từng dự án lên Hệ thống đảm bảo đúng với quy định pháp luật về đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm rà soát lại thông tin các dự án trên Hệ thống, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và kiên quyết loại bỏ khỏi Hệ thống những dự án không cập nhật đúng thủ tục theo quy định hiện hành.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của công chức và đạo đức công vụ; tăng cường công tác phối hợp theo dõi, kiểm tra, thanh tra và thực hiện kế hoạch:

a) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm quy định của pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ hoặc suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây nhũng nhiễu, tiêu cực hoặc thao túng, chi phối trong quản lý vốn đầu tư công, đấu thầu.

- Kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực như thông thầu, gian lận, cản trở, hối lộ, can thiệp bất hợp pháp. Trường hợp phát hiện thì xử lý theo quy định hoặc rút vốn, điều chuyển vốn cho dự án, công trình khác.

- Định kỳ trước ngày 25 hằng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và phần vốn được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2019, gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, đồng gửi Văn phòng Chính phủ.

b) Bộ Tài chính:

- Định kỳ trước ngày 25 hằng tháng báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình giải ngân vốn đầu tư nguồn NSNN (bao gồm trái phiếu Chính phủ) của các bộ, ngành trung ương và địa phương.

- Công khai tình hình thực hiện và tỷ lệ giải ngân của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công.

- Trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, tổng hợp báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ, Tổ trưởng Tổ công tác tình hình thực hiện và giải ngân tại các cuộc họp hằng quý của Tổ công tác tình hình thực hiện và giải ngân hoặc khi có yêu cầu.

 - Trên cơ sở kết quả giải ngân những tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm, rà soát trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Quốc hội mức vốn kế hoạch năm 2019 sát với khả năng thực hiện và giải ngân của từng bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước (vốn trong nước) đến ngày 30 tháng 11 năm 2019 giải ngân đạt dưới 50% kế hoạch vốn năm 2019 được giao đầu năm trừ những dự án mua sắm trang thiết bị, kiên quyết không bố trí kế hoạch năm 2020 để tập trung thực hiện hết số vốn kế hoạch năm 2019 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2020.

d) Bộ Xây dựng: Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện các quy định về lập, thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế dự toán xây dựng công trình, việc thành lập các ban quản lý chuyên ngành, ban quản lý khu vực và quản lý đầu tư xây dựng, về giấy phép xây dựng, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

đ) Các cơ quan thanh tra, kiểm tra:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Công khai và làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương gây chậm trễ trong việc giao vốn, chậm giải ngân; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân gây cản trở, trì trệ, thiếu trách nhiệm trong việc giao vốn và giải ngân vốn đầu tư công.

6. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp trong Nghị quyết này nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc triển khai thực hiện của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khi có yêu cầu./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán Nhà nước;- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;- Lưu: VT, KTTH (3b). | **TM. CHÍNH PHỦ****THỦ TƯỚNG****Nguyễn Xuân Phúc** |